

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ/THÁNG NHÓM, LỚP 3 TUỔI C

Chủ đề: THỰC VẬT

(Thực hiện 5 tuần, từ ngày 19/01/2026 đến 27/02/2026)

I. Mục tiêu

1. Lĩnh vực phát triển thể chất

1.1. Giáo dục dinh dưỡng - sức khỏe

MT8: - Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở.

- + Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp;
- + Không tự lấy thuốc uống;
- + Không leo trèo bàn ghế lan can;
- + Không nghịch các vật sắc nhọn.
- + Không cười đùa khi ăn uống, khi ăn các loại quả có hạt...
- + Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ..
- + Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm
- + Trò chuyện và tổ chức ăn cho trẻ, trẻ nhận biết và phòng tránh

1.2. Phát triển vận động

MT10: Trẻ biết thực hiện được các bài tập vận động: Đi và chạy.

- Đi hết đoạn đường hẹp (3.5m x 0,2m).
- Đi hết đoạn đường hẹp (4m x 0,2m).

MT11: Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò, trườn, trèo (Bước lên bật xuống bục cao 35cm, 40cm)

MT12: - Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Tung, đập, chuyền.

MT13: Trẻ biết thực hiện một số vận động: Bật, nhảy (Bật xa 30cm, 35cm, 40cm)

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

2.1. Khám phá xã hội:

MT19: - Trẻ biết kể ra một số lễ hội, một số danh lam thắng cảnh ở địa phương qua trò chuyện, tranh ảnh.

- Tên của di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh của Gia Thủy: Chùa Mỹ Hạ

2.2. Khám phá khoa học

MT23: Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.

MT29: Trẻ biết So Sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ To hơn nhỏ hơn ngắn hơn, cao hơn thấp hơn, bằng nhau.

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

MT36: - Trẻ biết kể lại những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim...

- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.

- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.

MT37: Trẻ đọc thuộc được các bài thơ ca dao đồng dao

MT38: Trẻ biết kể lại chuyện đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn.

MT43: Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.

Dạy trẻ nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh

MT44: Trẻ thích vẽ, “viết” nguệch ngoạc.

Dạy trẻ làm quen với cách đọc CC

+ Hướng đọc Tô từ trái sang phải từ dòng trên xuống dòng dưới..

+ Cầm sách đúng chiều mở sách xem tranh và đọc chuyện

+ Giữ gìn sách.

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

MT46: Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.

MT49: Trẻ nhận ra hình ảnh Bác Hồ.

- Trẻ thích nghe kể chuyện, nghe hát, đọc thơ, xem tranh ảnh về Bác Hồ

- Nhận ra hình ảnh Bác Hồ.

- Kính yêu Bác Hồ, nghe kể chuyện Bác Hồ, đọc thơ Bác Hồ

MT53: - Trẻ biết phòng chống bạo lực học đường

+Trẻ nhận biết và xử lý khi bị bạo hành về tinh thần.

+Trẻ nhận biết và xử lý khi bị bạo hành về thể chất.

-Trẻ được học tập, và được vui chơi, được sống trong môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện không bị đối xử phân biệt; quyền không bị bạo hành và xâm hại.

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

MT56: - Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.

- Dạy trẻ nghe các bài hát bản nhạc (nhạc thiếu nhi dân ca). Nghe đọc thơ đồng dao, ca dao, tục ngữ; nghe kể câu chuyện.

MT59: - Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.

- Bước đầu làm quen với cách hát to-hát nhỏ.

MT60: Trẻ biết VĐ theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).

-Trẻ biết tự sử dụng các phương tiện nghệ thuật và công cụ khác nhau để thể hiện ý tưởng, cảm xúc của bản thân và giao tiếp với người khác và môi trường xung quanh

MT62: Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.

MT63: Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.

II. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu

- Trẻ biết tên các vận động và thực hiện được các vận động: “Chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc”, “Bật xa 35 cm” “Ném trúng đích bằng một tay” “Chuyền bắt bóng 2 bên theo hàng ngang” “Ném xa bằng 2 tay” theo hướng dẫn của cô và chơi đoàn kết.

- Trẻ nhận biết sự khác biệt rõ nét về kích thước của 2 đối tượng và nói được các từ cao hơn, thấp hơn.

- Trẻ biết tên và một số đặc điểm nổi bật của một số loài hoa ngày Tết.

-Trẻ biết về Ngày Tết Nguyên Đán và một số đặc điểm về ngày Tết.

- Trẻ biết một số nguyên liệu và biết thiết kế để làm bao lì xì.

- Trẻ biết nguyên liệu và làm sữa chua hoa quả dầm.

- Trẻ biết tên bài thơ, đọc thuộc và hiểu nội dung bài thơ “ Tết đang vào nhà”, “Cây dây leo”, “ củ cà rốt”.

- Trẻ biết tên truyện, tên các nhân vật trong chuyện và hiểu nội dung truyện “Sự tích ngày tết”, “Nhỏ củ cải”

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả và hát đúng giai điệu bài hát “Lý cây xanh”. Trẻ biết hưởng ứng theo giai điệu bài hát “Lý cây bông” và hiểu được nội dung bài hát.

- Trẻ biết VTTN bài hát: “Sắp đến Tết rồi”, và biết hưởng ứng theo giai điệu bài hát “Ngày Tết quê em”.

- Trẻ hát và biểu diễn các bài hát trong chủ đề. Hứng thú nghe hát và nhiệt tình hưởng ứng cùng cô.

- Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát xem sét và thảo luận về cách tạo nên bức tranh lựa chọn được nguyên vật liệu để làm tranh sáng tạo

- Trẻ biết vẽ, tô màu bình hoa để tạo thành một bức tranh hoàn chỉnh.

- Trẻ biết một số cách xử lý khi bị bắt cóc.

- Trẻ biết một số cách sơ cứu vết thương nhẹ.

- Trẻ biết một số kỹ năng chăm sóc cây lương thực ,hoa ngày Tết.

- Trẻ biết được các một số cách xử lý khi bị người lạ ôm hôn trong thang máy.

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng, đồ chơi

- Tranh ảnh các loại cây, hoa, quả, rau ...

- Một số mẫu lá, hoa, quả, ...

- Đồ chơi lắp ghép cây, hoa, chậu cây nhỏ.

- Sách tranh, truyện tranh có hình cây, hoa, rau, quả.

- Giấy màu, hồ dán, kéo, bút màu để trẻ vẽ/xé/dán cây.

b. Đồ dùng của cô

- Giáo án, bài hát, bài thơ, câu đố về cây cối
- Một số mẫu cây
- Máy chiếu/tivi để chiếu hình ảnh, video về quá trình phát triển của cây
- Nhạc, loa để mở bài hát về cây xanh

c. Trang trí lớp

- Bảng chủ đề: gắn tranh ảnh về cây xanh, vườn rau, vườn hoa
- Treo sản phẩm của trẻ (tranh vẽ, xé dán hoa, cây)
- Góc xây dựng: có đồ chơi xây dựng vườn cây, nông trại.
- Góc thiên nhiên: chậu cây hoa,

III. Kế hoạch giáo dục

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 19/1 - 23/1/2026)	Tuần 2 (Từ 26/01- 30/01/2026)	Tuần 3 (Từ 02/02 - 06/02/2026)	Tuần 4 (Từ 09/2- 13/2/2026)	Tuần 5 (Từ 23/2- 27/2/2026)	Lưu Ý
Nghỉ Tết Nguyên Đán từ ngày 16/2 đến 20/2/2026						
Chủ đề nhánh	Một số loài cây lương thực	Một số loài cây xanh	Bé làm gì trong ngày Tết.	Một số loài hoa trong ngày Tết	Một số loại rau củ quả	
Đón trẻ Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ: quan tâm đến sức khỏe của trẻ. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ ở lớp cũng như ở nhà . - Trò chuyện về công tác phòng chống dịch bệnh và tham gia giao thông an toàn. 					
TD sáng	<p>Tuần 1</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐT Tay: Hai tay đưa lên cao - đưa hai tay sang ngang - hạ xuống. - ĐT Bụng: Hai tay chống hông xoay người sang trái – sang phải. - ĐT Chân: Đứng một chân. Giơ cao một chân. - ĐT Bật: Bật tiến về phía trước. <p>Tuần 2</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐT Tay: Hai tay đưa lên cao chụm lại rồi dang ngang. - ĐT Bụng: Nghiêng người sang hai bên, hai tay dang ngang. - ĐT Chân: Bước chụm - tách chân. - ĐT Bật: Bật tại chỗ, hai chân khép – mở nhíp nhàng. <p>Tuần 3</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐT Tay: Hai tay dang ngang, xoay tròn về phía trước – sau. - ĐT Bụng: đứng 2 tay đưa lên cao - cúi người về phía trước. - ĐT Chân: Đứng co 1 chân, đổi bên. - ĐT Bật: Bật tiến lùi 2–3 bước. <p>Tuần 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐT Tay: Hai tay đưa ngang, gập khuỷu tay chạm vai – duỗi ra. - ĐT Bụng: Đứng, tay chống hông, cúi người về phía trước – ngửa ra sau. - ĐT Chân: Ngồi duỗi 2 chân, co – duỗi luân phiên. - ĐT Bật: Bật sang trái – sang phải theo nhịp. <p>Tuần 5</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐT Tay: Hai tay đưa lên cao - dang ngang - hạ xuống - ĐT Bụng: Tay đưa ngang, xoay người sang hai bên. - ĐT Chân: Bước chụm - tách chân. - ĐT Bật: Bật sang trái – sang phải theo nhịp. 					
Hoạt động học	Thứ 2	LVPTTC Chuyên bắt bóng hai	LVPTTC Bật xa 35 cm	LVPTTC	LVPTTC	LVPTTC

		bên theo hàng ngang		Ném trúng đích bằng một tay	Chạy thay đổi theo hướng đường đích dốc	Ném xa bằng hai tay	
3	LVPTNT KPXH: Tìm hiểu một số cây lương thực	LVPTNT Toán: So sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ cao hơn/thấp hơn	LVPTNT KPXH: Tìm hiểu về ngày Tết Nguyên Đán	LVPTNT KPKH: Khám phá bao lì xì	LVPTNT KPKH: Khám phá NVL làm sữa chua hoa quả dầm		
4	LVPTNN Truyện : Nhỏ củ cải	LVPTNN Thơ : Cây dây leo	LVPTNN Truyện : Sự tích ngày Tết	LVPTNN Thơ: Tết đang vào nhà	LVPTNN Thơ : Củ cà rốt		
5	LVPTTM Âm nhạc: Dạy hát : Lý cây xanh Nghe hát : Lý cây bông TC: Hoá đá	LVPTTM Tạo hình: Vẽ, tô màu cây ăn quả.	LVPTTM Tạo hình: Làm tranh sáng tạo	LVPTM Thiết kế bao lì xì	LVPTTM : Làm sữa chua hoa quả dầm		
6	LVPTTC KNXH Tạo hình: Vẽ, tô màu bình hoa	LVPTTM KNXH: Cách sử lý khi bị bắt cóc	LVPTTC KNXH Cách sơ cứu vết thương nhẹ	LVPTTM Vỗ tay theo nhịp: Sắp đến tết rồi NH: Ngày tết quê em	LVPTTC KNXH Cách sử lý khi bị người lạ ôm, hôn trong thang máy		

Ng nghỉ Tết Nguyên Đán từ ngày 16/2 đến 20/02/2026

Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	HĐCCĐ: Thí nghiệm hạt gạo nảy mùa TCVĐ: Chuyền bóng CTD: Nước, cát, đồ chơi ngoài trời	HĐCCĐ: QS hoa cúc TCVĐ: Dung dăng dung dề CTD: Chơi với lá cây, cát sỏi...	HĐCCĐ: Quan sát cây lộc vừng TCVĐ: Bóng tròn to Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, phấn, bóng, vòng	HĐCCĐ: Làm pháo TCVĐ: Cây cao cỏ thấp CTD: Chơi với lá cây, sỏi...	HĐCCĐ: Làm tranh từ lá cây TCVĐ: Gà trong vườn rau CTD: Chơi với phấn vòng bóng	
	3	HĐCCĐ Quan sát: Cây Sầu TCVĐ:	HĐCCĐ: Vẽ theo ý thích	HĐCCĐ: Làm vòng bằng lá sắn	HĐCCĐ: Làm đồng hồ từ lá cây	HĐCCĐ: Thí nghiệm: chanh nôi,	

		Bóng tròn to. CTD: Chơi với lá cây, sỏi...	TCVĐ: Gà trong vườn rau CTD: Chơi với đu quay, xích đu	TCVĐ: Cây cao cỏ thấp CTD: Chơi với vòng ,bóng ...	TCVĐ: Dung dăng dung dẻ CTD: Chơi với đồ chơi trong sân trường, lá cây, cát đá..	chanh chìm TCVĐ: Nu na nu nống CTD: Chơi với lá cây, sỏi...	
4	HĐCCĐ: Quan sát hạt ngô TCVĐ: Gieo hạt CTD: chơi với ĐCNT, lá cây, cát đá,..	HĐCCĐ: Chăm sóc hoa cây cảnh TCVĐ: Ném bóng vào rô CTD: Chơi với màu nước	HĐCCĐ: Tạo hình hoa từ các loại hạt TCVĐ: Trồng nụ trồng hoa CTD: Chơi với đồ chơi trong sân trường, lá cây, cát đá...	HĐCCĐ: Làm thí nghiệm: Trồng cây bằng hạt. TCVĐ: Lăn bóng về đích CTD: Chơi với lá cây, nhà bóng...	HĐCCĐ: Quan sát Cây phượng TCVĐ: Chuyền bóng qua đầu CTD: Chơi với màu nước		
5	HĐCCĐ: Quan sát hạt lúa TCVĐ: Lộn cầu vòng Chơi tự do: chơi với , lá cây, cát đá	HĐCCĐ Quan sát khu thiên nhiên TCVĐ: Cáo và Thỏ CTD: Chơi với lá cây, cát, đá....	HĐCCĐ: Quan sát thí nghiệm hạt nảy mầm và đưa ra kết luận.	HĐCCĐ: Thí nghiệm “Hạt nảy mầm”. TCVĐ: Mèo đuổi chuột CTD: Chơi với đồ chơi trong sân trường, lá cây, cát đá	HĐCCĐ: Thí nghiệm hoa nở trong nước TCVĐ: Bịt mắt bắt dê CTD: Chơi với ĐCNT, lá, vẽ phấn, vòng...		
6	HĐCCĐ: Thí nghiệm cá giấy bơi trong nước TCVĐ: Kéo co CTD: Chơi với đồ chơi trong sân trường, lá cây, cát, đá,	HĐCCĐ : Thí nghiệm Bóng thỏ TCVĐ: Gieo hạt CTD: Chơi với bóng, vòng, cát...	-HĐCCĐ: Thí nghiệm Làm nổi một vật chìm TCVĐ: Kéo co CTD: Chơi với ĐCNT, lá, vẽ phấn, vòng... TCVĐ: Đi mang vật trên đầu CTD: Chơi với đồ chơi trong sân	HĐCCĐ: Quan sát bầu trời. TCVĐ: Bò qua công CTD: với vòng phấn Chơi với vòng, ĐCNT.	HĐCCĐ: Quan sát thời tiết TCVĐ: Đua thuyền CTD: Chơi với ĐCNT, lá, vẽ phấn, vòng...		

				trường, lá cây, cát, đá,		
Ng nghỉ Tết Nguyên Đán từ ngày 16/02 đến 20/02/2026						
Hoạt động (Thay thế HĐ góc	HĐ trải nghiệm: Vận chuyển bóng	HĐ trải nghiệm: Trồng rau cải	HĐ trải nghiệm: Nhỏ cỏ nhật lá sân trường	HĐ trải nghiệm: Gỏi bánh trung	HĐ giao lưu âm nhạc cuối chủ đề	
Hoạt động góc	<p>1. Góc xây dựng: Xây dựng tường rào, sử dụng các nút ghép để phân khu trồng các loại cây xanh, hoa, rau, củ, quả. Tuần 1: Xây hàng rào cho khu vườn Tuần 2: Xây cổng vào khu vườn Tuần 3: Phân khu trồng cây xanh và hoa Tuần 4: Phân khu trồng rau – củ – quả Tuần 5: Hoàn thiện và trang trí khu vườn</p> <p>a. Yêu cầu Trẻ biết sử dụng những viên gạch, khối gỗ, nút ghép để xây dựng hàng rào, cổng và phân khu trồng cây. Rèn kỹ năng xây dựng từ tổng thể đến chi tiết. Trẻ biết bàn bạc, phân công vai chơi: bác thợ xây, bác vận chuyển, người trồng cây... Giáo dục trẻ biết yêu quý sản phẩm lao động và giữ gìn khu vườn chung.</p> <p>b. Chuẩn bị Bộ đồ xây dựng: gạch nhựa, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ. Cây xanh, hoa, rau – củ – quả bằng nhựa hoặc mô hình. Nút ghép để phân khu. Nhà, nông trại, hàng rào nhỏ.</p> <p>c. Cách chơi (áp dụng cho cả 5 tuần) Bác thợ chủ công trình: Biết bàn bạc, phân công công việc cho nhóm; quyết định xây dựng công trình gì trước – sau. Bác thợ xây: Biết dùng các viên gạch xây tường rào, cổng, phân khu vườn. Người vận chuyển vật liệu: Biết chuyên gạch, cây xanh, hoa, rau củ đến công trình; có thể đi mua thêm cây, rau đặt vào vườn khi hoàn thành. Trẻ biết xây hàng rào, tường bằng cách đặt các khối vuông, khối chữ nhật sát nhau. Biết dùng khối trụ để tạo cổng ra vào. Sử dụng cây xanh, hoa để trang trí xung quanh vườn. Cô gần gũi, quan sát, gợi ý để trẻ bổ sung chi tiết nếu còn thiếu.</p> <p>2. Góc phân vai: Bán hàng, gia đình, nấu ăn, cửa hàng bán các loại hoa, các thực phẩm và các món ăn chế biến từ các loại rau củ quả. Tuần 1: Bán thực phẩm – rau củ quả Tuần 2: Bán hoa, cây cảnh ngày Tết Tuần 3: Bán các món ăn chế biến từ rau củ quả (canh, xào, salad...) Tuần 4: Bán con vật, thực phẩm từ con vật (thịt, cá, trứng...) Tuần 5: Gia đình – đi chợ, nấu ăn, ăn uống cùng nhau</p> <p>a. Yêu cầu Trẻ biết vai chơi của mình: người bán, người mua, người nấu ăn, thành viên trong gia đình... Trẻ biết thoả thuận, rủ bạn cùng chơi, phân vai rõ ràng, thực hiện đúng hành động của vai chơi đã chọn. Rèn kỹ năng giao tiếp: chào hỏi, cảm ơn, trả giá, mời chào niềm nở.</p>					

<p>Phát triển ngôn ngữ, khả năng hợp tác, đoàn kết trong nhóm chơi.</p> <p>b. Chuẩn bị Bộ đồ chơi bán hàng (cân, quây, tiền giả, giỏ, túi...) Các loại thực phẩm đồ chơi: rau, củ, quả, cá, thịt, trứng, hoa... Lô tô hình ảnh cây, rau, củ, quả, hoa, con vật. Bộ đồ nấu ăn: xoong, nồi, bếp, chảo, bát, thìa, đĩa, tạp dề, khẩu trang... Một số món ăn tượng trưng (bánh chưng, bánh giầy, cá kho, canh rau...).</p> <p>c. Cách chơi Người bán hàng: niềm nở, chào hỏi, giới thiệu hàng, mời mua, nhận tiền – giao hàng. Người mua hàng: chọn món, hỏi giá, trả tiền, cảm ơn. Người nấu ăn: đeo tạp dề, khẩu trang; chọn nguyên liệu từ cửa hàng; chế biến món ăn (giả vờ nấu, xào, luộc, bày bàn ăn). Thành viên gia đình: phân vai cha mẹ, con; cùng nhau đi chợ, nấu ăn, ăn cơm, trò chuyện vui vẻ. Trẻ biết nhập vai tự nhiên, có thể “diễn kịch nhỏ” (ví dụ: “Mẹ ơi, hôm nay mình ăn cá kho nhé!”, “Bán cho con 2 quả trứng với ạ”). Cô giáo theo sát, gợi mở bằng tình huống: “Khách mua nhiều thì con sẽ làm gì?”, “Nếu hết hàng thì con nói sao?”.</p> <p>3. Góc học tập : xem tranh chuyện về chủ điểm , tô màu, chơi với đất nặn.: Tuần 1: Rau xanh mơn mớn Tuần 2: Hoa xuân khoe sắc Tuần 3: Bánh chưng ngày Tết Tuần 4: Quả ngọt vườn xuân Tuần 5: Vui hội mùa xuân</p> <p>a. Yêu cầu: Trẻ xem tranh ảnh ở góc và nhận ra một số loại bánh trong ngày Tết, hoa, rau, củ, quả. Trẻ biết giờ sách, quan sát, nhận xét các hình ảnh về cây, rau, củ, quả, bánh chưng, bánh dày... Biết sử dụng các thao tác nặn, kỹ năng tô màu để thực hiện sản phẩm. Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ cây rau củ quả; gìn giữ nét văn hoá ngày Tết cổ truyền dân tộc.</p> <p>b. Chuẩn bị: Tranh, sách, hình ảnh về các loại cây, rau, củ, quả, bánh chưng, bánh dày. Bút màu, đất nặn, giấy vẽ, bảng lô tô.</p> <p>c. Cách chơi: Trẻ chọn sách, tranh ảnh theo ý thích và quan sát các loại rau, củ, quả, bánh ngày Tết. Chia nhóm chơi: Nhóm 1: Giờ sách, quan sát, nhận xét và gọi tên hình ảnh. Nhóm 2: Tô màu, nặn các loại rau, củ, quả hoặc bánh Tết. Cô gần gũi gợi hỏi trẻ về hình ảnh, sản phẩm; động viên trẻ nêu ý kiến nhận xét.</p> <p>4. Góc nghệ thuật: Bé tập làm nghệ sĩ :Hát , vận động bài thơ.... Về chủ đề.. Tuần 1: Rau xanh mơn mớn Tuần 2: Hoa xuân khoe sắc Tuần 3: Bánh chưng ngày Tết Tuần 4: Quả ngọt vườn xuân Tuần 5: Vui hội mùa xuân</p>

	<p>a. Yêu cầu: Trẻ biết hát và vận động theo một số bài hát trong chủ đề: Lý cây xanh, Lý cây bông, Sắp đến Tết rồi... Rèn cho trẻ kỹ năng biểu diễn, mạnh dạn, tự tin trước tập thể. Giáo dục trẻ chú ý, phối hợp và thực hiện tốt khi tham gia biểu diễn.</p> <p>b. Chuẩn bị: Máy nghe nhạc hoặc loa, nhạc các bài hát theo chủ đề. Một số đạo cụ minh họa như khăn, vòng hoa, nhạc cụ gõ đơn giản.</p> <p>c. Cách chơi: Trẻ cùng nhau thể hiện các bài hát, bài thơ, vận động minh họa về chủ đề. Chia nhóm nhỏ để biểu diễn, sau đó mời từng nhóm lên trình bày cho cả lớp xem. Cô gần gũi, động viên, nhận xét, khích lệ trẻ tự tin khi biểu diễn.</p> <p>5. Góc học tập : xem tranh chuyện về chủ đề Tết ,cắt,xé dán,vẽ tranh.:</p> <p>Tuần 1: Rau xanh mơn mớn Tuần 2: Hoa xuân khoe sắc Tuần 3: Bánh chưng ngày Tết Tuần 4: Quả ngọt vườn xuân Tuần 5: Vui hội mùa xuân</p> <p>a. Yêu cầu: Trẻ xem tranh, sách, hình ảnh và nhận ra một số loại rau, củ, quả quen thuộc, các hình ảnh gắn với chủ đề Tết và mùa xuân. Trẻ biết giờ sách, quan sát, nhận xét các hình ảnh, biết sử dụng các thao tác cắt, xé dán, vẽ để thể hiện ý tưởng. Rèn cho trẻ kỹ năng khéo léo, sáng tạo, phát triển óc quan sát và khả năng thẩm mỹ. Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ cây rau củ quả; biết gìn giữ nét văn hoá ngày Tết cổ truyền dân tộc.</p> <p>b. Chuẩn bị: Tranh, sách, hình ảnh về cây, rau, củ, quả, các sản phẩm đặc trưng ngày Tết. Giấy màu, giấy vẽ, bút chì, bút sáp, hồ dán, kéo an toàn cho trẻ.</p> <p>c. Cách chơi: Trẻ chọn sách, tranh ảnh để quan sát và trò chuyện về nội dung trong đó. Trẻ thực hành cắt, xé dán hoặc vẽ các loại rau, củ, quả, hoa, bánh chưng, bánh dày theo ý thích. Cô gọi hỏi, động viên trẻ nêu nhận xét về hình ảnh, sản phẩm; khích lệ trẻ sáng tạo và giới thiệu sản phẩm của mình với bạn.</p>						
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<p>- Luyện tập rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng. <i>Tiếp tục dạy trẻ kỹ năng lau mặt khi bẩn.</i></p> <p>- <i>Giáo dục giới tính cho trẻ, kỹ năng phòng tránh nguy cơ xâm hại</i></p>						
Hoạt động chiều	Thứ 2	1.LQ với chữ cái “đ” 2.Đọc câu đố về các con vật. 3. Sắp xếp ĐĐĐC	1.Hướng dẫn trẻ làm sách STEAM (Trang 16) 2. Chơi ở các góc 3. Sắp xếp ĐĐĐC	1. HD trẻ làm vở chữ cái “đ” 2. Chơi ở các góc 3.Hát các bài hát trong chủ đề.	1.Nghe kể chuyện “Bác Hồ tắm cho trẻ ở Việt Bắc” 2.Chơi trò chơi dân gian “Mèo	1.Hướng dẫn trẻ làm sách tạo hình “vẽ những bông hoa bằng vân tay”	

					đuôi chuột”. 3. Sắp xếp ĐĐDC	2.TCDG: Rồng rắn lên mây 3.Đọc câu đố về các loại rau củ quả	
3	1.HD: trẻ làm sách chữ cái(b) 2.Trò chơi:HD chơi trò chơi “cây cao, cỏ thấp” 3.Hát các bài hát trong chủ điểm	1. 1.HD trẻ làm sách phòng tránh xâm hại và bạo hành. (Trang 12) 2. Trò chơi dân gian: Nu na nu nông 3.Chơi ở các góc.	1. HD trẻ làm vở chữ cái “l”. 2. Dọn vệ sinh 3.Làm quen bài mới: Thơ “Cây dây leo”	1.HD:trẻ làm sách chữ cái(n) 2.Dọn vệ sinh 3.Đọc câu đố về các loại hoa	1.Làm quen bài mới Thơ: “Củ cà rốt” 2.Dọn vệ sinh lớp học 3.Hát bài hát trong chủ điểm		
4	1.Làm quen với tiếng anh: Unit 3. 2. Dọn vệ sinh trong và ngoài lớp. 3. Sắp xếp ĐĐDC	1.Làm quen với tiếng anh: Unit 5. 2. HTTHCM: Hát cho trẻ nghe: “Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng” 3.Chơi ở các góc	1.Làm quen với tiếng anh: Unit 7. 2. Chơi trò chơi dân gian: Bịt mắt bắt dê 3. Hướng dẫn trẻ làm sách STEAM (Trang 17)	1.Làm quen với tiếng anh: Unit 9. 2. Chơi theo góc 3. Chơi ở các góc.	1.Làm quen với tiếng anh: Unit 11. 2. Sắp xếp ĐĐDC 3.Hát bài hát trong chủ điểm		
5	1. Làm quen với tiếng anh: Unit 4 2. Chơi ở các góc 3. Hát bài hát về chủ đề.	1.Làm quen với tiếng anh: Unit 6. 2. Đọc thơ về chủ đề 3. Trò chuyện với trẻ về chủ đề	1.Làm quen với tiếng anh: Unit 8. 2. HD trẻ làm vở chữ cái “m” 3. Chơi ở các góc	1.Làm quen với tiếng anh: Unit 10. 2. Chơi trò chơi dân gian: Rồng rắn lên mây. 3. Đọc các bài đồng dao trong chủ đề.	1.Làm quen với tiếng anh: Unit 12. 2.HD trẻ làm sách phòng tránh xâm hại và bạo hành. (Trang 13) 3. Dọn vệ sinh lớp học		
6	Thứ 6 hàng tuần biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan.						